

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra, đánh giá năm học 2022 - 2023

I. MÔN SINH KHỐI 10

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Cột điểm số 1/HKI	Xuyên suốt học kì	- Nội dung: kiến thức cơ bản của mỗi bài học - Cách tính điểm: + Vấn đáp: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Nắm được các kiến thức cơ bản của mỗi bài học - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành các nhiệm vụ học tập.	- Vấn đáp đầu giờ hoặc trong tiết học - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 2/HKI	Tuần 6	- Nội dung: Chủ đề thành phần hoá học của tế bào - Cách tính điểm: + Điểm sản phẩm học tập: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Phân tích và thiết kế được khẩu phần ăn đảm bảo cung cấp đủ nước và các nguyên tố dinh dưỡng khoáng - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm học tập cá nhân: phân tích nhu cầu năng lượng của bản thân và thiết kế khẩu phần ăn phù hợp với đặc điểm của bản thân - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 3/HKI	Tuần 11	- Nội dung: Chủ đề cấu trúc tế bào - Cách tính điểm: + Điểm sản phẩm: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Làm được mô hình cấu tạo tế bào thể hiện cấu trúc của tế bào, đẹp và sáng tạo. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm học tập theo dự án: Làm mô hình tế bào theo nhóm 6 học sinh - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực

				hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 1/HKII	Tuần 22	- Nội dung: thực hành quan sát tiêu bản các kì phân bào nguyên phân và giảm phân. - Cách tính điểm: + Điểm sản phẩm học tập: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Vẽ và mô tả được các kì của nguyên phân trên tiêu bản theo nhóm. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm bài thực hành số 20 - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 2/HKII	Tuần 27	- Nội dung: sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật - Cách tính điểm: + Điểm kiểm tra: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Nắm được các kiến thức cơ bản về sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Kiểm tra giấy - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 3/HKII	Tuần 32	- Nội dung: ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn. - Cách tính điểm: + Điểm sản phẩm học tập: 70% + Điểm quá trình: 30%	- Học sinh nắm được quy trình muối dưa hoặc làm sữa chua. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm thực hành bài 28. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề thành phần hoá học của tế bào	tự luận 100% trên giấy làm bài theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề thành phần hoá học của tế bào, cấu trúc của tế bào và chuyển hoá vật chất và năng lượng ở tế bào	tự luận 100% trên giấy làm bài theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề chu kì tế bào, phân bào, công nghệ tế bào	tự luận 100% trên giấy làm bài theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.

				chung cho cả khối.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề chu kì tế bào, phân bào, công nghệ tế bào, vi sinh vật, virus và ứng dụng.	tự luận 100% trên giấy làm bài theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.

II. MÔN CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP SINH HỌC, KHỐI 10

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Cột điểm số 1/HKI	Tuần 14	- Nội dung: chuyên đề công nghệ tế bào và một số thành tựu - Cách tính điểm: + Quá trình: 30% + Điểm sản phẩm thực hành: 70%	- Bài báo cáo nội dung mà nhóm tìm hiểu về thành tựu công nghệ tế bào dưới dạng powerpoint, có thuyết minh. - Tập san dựa trên nội dung nhóm đã tìm hiểu.	- Sản phẩm dự án học tập. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.

III. MÔN SINH, KHỐI 11

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Cột điểm số 1/HKI	Tuần 4	- Nội dung: Trao đổi nước và dinh dưỡng khoáng - Cách tính điểm: + Quá trình: 30% + Điểm sản phẩm thực hành: 70%	- Thiết kế sản phẩm có tính ứng dụng cao, thẩm mỹ, sáng tạo. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm học tập của cá nhân: làm dụng cụ tưới nước cho cây từ rác thải tái chế. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 2/HKI	Tuần 10	- Nội dung: Chủ đề: Tuần hoàn máu. - Cách tính điểm: + Quá trình: 30% + Điểm kiểm tra: 70%	- Nắm được các kiến thức cơ bản về tuần hoàn, vận dụng giải thích các bệnh lí liên quan về tuần hoàn máu. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Kiểm tra 15 phút đầu giờ - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Cột điểm số 3/HKI	Tuần 12	- Nội dung: Chủ đề cảm ứng ở thực vật - Cách tính điểm: + Quá trình: 30% + Điểm sản phẩm thực hành: 70%	- Tiến hành thí nghiệm về hiện tượng hướng động, theo dõi sự cảm ứng của cây và viết bài thu hoạch. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm thực hành. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm 4/HKI BAN KHTN	Tuần 14	- Nội dung: Chủ đề cảm ứng ở động vật - Cách tính điểm: + Quá trình: 30% + Điểm kiểm tra: 70%	- Nắm được các kiến thức cơ bản về cảm ứng ở động vật, điện thế và sự lan truyền xung thần kinh. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Bài kiểm tra 15 phút. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 1/HKII	Tuần 21	- Nội dung: Chủ đề sinh trưởng và phát triển - Cách tính điểm: + Điểm phát vấn: 70% + Quá trình: 30%	- Trả lời các câu hỏi được nêu. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Phát vấn đầu giờ hoặc trong quá trình học. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 2/HKII	Tuần 25	- Nội dung: chủ đề sinh trưởng và phát triển ở động vật - Cách tính điểm: + Điểm kiểm tra: 15 phút: 70%. + Quá trình: 30%.	- Nắm được các kiến thức cơ bản về sinh trưởng và phát triển ở động vật, vận dụng giải thích các hiện tượng liên quan trong cuộc sống. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Bài kiểm tra 15 phút - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
Cột điểm số 3/HKII	Tuần 28	- Nội dung: Chủ đề sinh sản ở thực vật - Điểm thực hành: 70%. - Điểm quá trình: 30%.	- Học sinh thực hành 1 phương pháp nhân giống vô tính, theo dõi sinh trưởng của cây, viết báo cáo. - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Sản phẩm thực hành bài 43. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Cột điểm số 4/HKII BAN KHTN	Tuần 30	- Nội dung: Chủ đề sinh sản ở động vật - Điểm kiểm tra: 70%. - Điểm quá trình: 30%.	- Học sinh nắm được kiến thức cơ bản về sinh sản ở động vật - Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập.	- Bài kiểm tra 15 phút. - Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập.
--------------------------------------	------------	--	--	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề: Quang hợp ở thực vật, hô hấp ở thực vật, tiêu hóa ở động vật	- Hs làm bài thi tự luận theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	Nắm được các kiến thức cơ bản của các chủ đề chuyển hoá vật chất và năng lượng, cảm ứng	- Hs làm bài thi tự luận theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Nắm được các kiến thức cơ bản của chủ đề sinh trưởng và phát triển	- Hs làm bài thi tự luận theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Nắm được các kiến thức cơ bản của các chủ đề sinh trưởng, phát triển và sinh sản	- Hs làm bài thi tự luận theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối.

IV.MÔN SINH, KHỐI 12

3. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Cột điểm số 1/HKI	Tuần 4	- Nội dung: Chủ đề di truyền phân tử - Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Bài kiểm tra: 70%	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập - Nắm được kiến thức cơ bản chủ đề di truyền phân tử	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Kiểm tra trắc nghiệm
Cột điểm số 2/HKI	Tuần 6	- Nội dung: Chủ đề: quy luật Mendel	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành nhiệm vụ học tập	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Bài tập tự luận

		- Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Bài kiểm tra: 70%	- Làm được các dạng bài tập cơ bản quy luật Mendel	
Cột điểm số 3/HKI	Tuần 11	- Nội dung: Chủ đề: Di truyền quần thể - Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Điểm bài kiểm tra: 70%	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành nhiệm vụ học tập - Nắm được kiến thức cơ bản về chủ đề di truyền quần thể	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Kiểm tra trắc nghiệm
Cột điểm số 1/HKII	Tuần 21	- Nội dung: Chủ đề: cá thể và quần thể sinh vật - Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Điểm bài kiểm tra: 70%	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Nắm được kiến thức cơ bản về chủ đề cá thể và quần thể sinh vật.	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Kiểm tra trắc nghiệm
Cột điểm số 2/HKII	Tuần 24	- Nội dung: Chủ đề: quần xã sinh vật - Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Điểm bài kiểm tra: 70%	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Nắm được kiến thức cơ bản về chủ đề quần xã sinh vật.	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Kiểm tra trắc nghiệm
Cột điểm số 3/HKII	Tuần 29	- Nội dung: Chủ đề: hệ sinh thái - Cách tính điểm: + Điểm quá trình: 30%. + Điểm bài kiểm tra: 70%	- Học sinh đi học chuyên cần, hoàn thành nhiệm vụ học tập. - Nắm được kiến thức cơ bản về chủ đề hệ sinh thái	- Kiểm tra việc ghi chép bài, thực hiện các nhiệm vụ học tập. - Kiểm tra trắc nghiệm

4. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	- Các kiến thức cơ bản về cơ chế di truyền và biến dị, tính quy luật của hiện tượng di truyền	Kiểm tra trắc nghiệm theo ma trận, đặc tả

			- Làm được các dạng bài tập về ADN	chung cho cả khối
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	- Các kiến thức cơ bản về cơ chế di truyền và biến dị, tính quy luật của hiện tượng di truyền, di truyền học quần thể, ứng dụng di truyền học, di truyền học người, bằng chứng và cơ chế tiến hoá - Làm được các dạng bài tập về ADN, Quy luật di truyền.	Kiểm tra trắc nghiệm theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	- Các kiến thức cơ bản về sự phát sinh và phát triển sự sống, quần thể sinh vật	Kiểm tra trắc nghiệm theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	- kiến thức về di truyền học, tiến hóa và sinh thái - Kỹ năng làm bài thi trắc nghiệm - Kỹ năng giải các dạng toán về cơ chế di truyền và biến dị, các quy luật di truyền, di truyền quần thể	Kiểm tra trắc nghiệm theo ma trận, đặc tả chung cho cả khối

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

Võ Duy Tâm

Lê Thị Hồng